

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO HÀNG NĂM

Tùy theo từng học kỳ, dựa vào tình hình giảng viên cơ hữu, thỉnh giảng và tính thời sự của các chuyên đề tự chọn, Trường sẽ bố trí kế hoạch đào tạo chi tiết và thông báo cho học viên trước khi học tập. Kế hoạch đào tạo như sau:

Kế hoạch học tập chuẩn đối với định hướng nghiên cứu

Học kỳ 1 (16 TC)			Học kỳ 2 (17 TC)		
STT	Tên học phần	TC	STT	Tên học phần	TC
1	Triết học	3	7	Các phương pháp phân tích hiện đại trong sinh học	3
2	Sinh học phân tử tế bào	3	8	Thực hành các phương pháp phân tích hiện đại trong sinh học	2
3	Sinh học cá thể và phát triển	3	9	Công nghệ sinh học thực vật	3
4	Ứng dụng tin học trong sinh học phân tử	2	10	Hóa Sinh ứng dụng	3
5	Phương pháp nghiên cứu trong sinh học thực nghiệm	2			
6	Vi sinh vật ứng dụng trong nông nghiệp và môi trường	3	11	Các HP tự chọn	6
Học kỳ 3 (12 TC)			Học kỳ 4 (15TC)		
STT	Tên học phần	TC	STT	Tên học phần	TC
12	Các HP tự chọn, bảo vệ đề cương	12	13	Luận văn tốt nghiệp	15

Kế hoạch học tập chuẩn đối với định hướng ứng dụng

Học kỳ 1 (14TC)			Học kỳ 2 (18TC)		
STT	Tên học phần	TC	STT	Tên học phần	TC
1	Triết học	3	6	Bệnh học cây trồng và ứng dụng	3
2	Sinh học phân tử tế bào	3	7	Công nghệ sinh học sản xuất dược liệu	3
3	Ứng dụng tin học trong sinh học phân tử	2	8	Thực hành công nghệ sinh học thực vật	3
4	Sinh học cá thể và phát triển	3	9	Thực hành Vi sinh vật ứng dụng trong nông nghiệp và môi trường	3
5	Quang sinh học và ứng dụng	3	10	Các HP tự chọn	6
Học kỳ 3 (18TC)			Học kỳ 4 (10TC)		
STT	Tên học phần	TC	STT	Tên học phần	TC
11	Các HP tự chọn, bảo vệ đề cương Luận văn	18	12	Luận văn tốt nghiệp	10

Việc đánh giá luận văn Thạc sĩ Sinh học thực nghiệm theo hướng nghiên cứu được thực hiện căn cứ vào “*Chương IV, Điều 29. Đánh giá luận văn thạc sĩ*” của Thông tư số: 15/2014/TT-BGDĐT về *Ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ*, ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo và *Quy định về đào tạo trình độ thạc sĩ của Đại học Đà Nẵng*.